

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 2004 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày 18 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do
giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ
phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên
hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA);*

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 39/TTr-SCT ngày 13/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định
Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len
(UKVFTA).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc sở, Thủ
trưởng các ban, ngành đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành
phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết
định này./. Nguyễn Quang Hưng

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
 - Thường trực Tỉnh ủy,
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Như Điều 3;
 - Lãnh đạo Văn phòng;
 - Lưu: VT, CTXDGT, TH
- Nguyễn Quang Hưng

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Hưng

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do
giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA)**
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình*)

Thực hiện Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (viết tắt là Hiệp định UKVFTA), Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định UKVFTA, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản theo cam kết của Hiệp định UKVFTA được phê duyệt tại Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường tính chủ động trong việc tham gia các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế, gắn khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, các lợi thế của địa phương, sự đồng thuận của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong tỉnh thực hiện có hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiệp định UKVFTA.

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.

- Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên nghiên cứu nội dung của Hiệp định UKVFTA (lưu ý những điểm giống và khác nhau giữa EVFTA và UKVFTA như: Thuế xuất, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường, hải quan, dịch vụ, thời gian có hiệu lực...); kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành Hiệp định UKVFTA.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh và Bắc Ai-len

a) Phổ biến về Hiệp định UKVFTA cho cán bộ quản lý nhà nước, các đối tượng như nông dân, các hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh...; đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các nội dung cần triển khai để thực thi có hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

b) Thiết lập đầu mối thông tin về Hiệp định UKVFTA tại Sở Công Thương để thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết, các vấn đề có liên quan đến Hiệp định UKVFTA.

c) Đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về thị trường trong nước, thị trường Vương quốc Anh và Bắc Ai-len để các doanh nghiệp kịp thời nắm bắt các thông tin, chủ động trong kinh doanh xuất nhập khẩu.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan đơn vị; kịp thời đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, bảo đảm phù hợp với Hiệp định UKVFTA và pháp luật hiện hành.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Rà soát, cải cách các thủ tục hành chính nhằm tạo lập nền hành chính năng động, công khai, dân chủ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 và 4; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

b) Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp; đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ, vừa và siêu nhỏ, cho nông dân trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đón với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định UKVFTA.

c) Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, an toàn, minh bạch, thân thiện hơn đối với mọi thành phần kinh tế nhằm thu hút các nhà đầu tư đến từ Vương quốc Anh và Bắc Ai-len đầu tư vào tỉnh. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật, chất lượng nguồn nhân lực để đón đầu làn sóng FDI đến từ Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.

d) Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại bằng nhiều kênh như trực tuyến và trực tiếp; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Tăng cường tổ chức các hoạt động

gặp gỡ, tiếp xúc các doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng có sự tham gia của các doanh nghiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len để tận dụng lợi ích của Hiệp định UKVFTA; tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Vương quốc Anh và Bắc Ai-len kết nối với doanh nghiệp của tỉnh, góp phần hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

e) Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng khoa học và công nghệ hiện đại để nâng cao năng suất lao động và năng lực sản xuất ngành hàng, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, mã số vùng trồng; hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia vào Cổng thông tin truy suất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh và kết nối với Cổng thông tin truy suất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia (đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất, gia công các sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm đặc trưng và sản phẩm OCOP).

f) Chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm về công tác hội nhập, hỗ trợ đào tạo dạy nghề cho lao động doanh nghiệp nhằm tạo ra một đội ngũ công nhân có trình độ tay nghề vững, đủ khả năng tiếp cận với công nghệ hiện đại đáp ứng yêu cầu hội nhập.

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Đánh giá tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội trên địa bàn tỉnh và đề xuất các giải pháp thực hiện phù hợp với Hiệp định UKVFTA.

b) Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách hỗ trợ xã hội như chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề, cung cấp dịch vụ tư vấn việc làm để hỗ trợ người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp giải thể, thu hẹp sản xuất vì không đứng vững trong quá trình cạnh tranh và thực thi Hiệp định UKVFTA.

c) Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học. Xử lý nghiêm việc không chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức thẩm định chặt chẽ, đúng quy định pháp luật tất cả các loại hồ sơ môi trường; rà soát các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ ít phát thải, sử dụng nguồn năng lượng sạch và nguồn năng lượng tái tạo, trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào môi trường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn:

- Ngân sách Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền bố trí giao trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm cho các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan theo tiêu chuẩn, định mức và phù hợp khả năng cân đối ngân sách.

- Nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo có hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng các quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương là cơ quan đầu mối chủ trì đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan hàng năm xây dựng và bố trí nguồn ngân sách để thực hiện Kế hoạch này.

3. Trên cơ sở các nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch thực hiện Hiệp định UKVFTA (có Phụ lục kèm theo) và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các sở, ban, ngành có liên quan chủ động phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỦA THỂ TRÌNH KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH UKVFTA
(Kèm theo Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Số thứ tự	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1.	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh và Bắc Ai-len				
1.1	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến về Hiệp định UKVFTA cho cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp và người dân	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp, UBND huyện, thành phố	Hội nghị, hội thảo, khóa tập huấn (trực tiếp hoặc trực tuyến)	Năm 2021-2025
1.2	Tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang thông tin điện tử	Sở Công Thương	Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình	Phóng sự, chuyên mục, tọa đàm, bài viết, bản tin...	Năm 2021-2025
1.3	Thiết lập đầu mối thông tin về UKVFTA tại Sở Công Thương Thái Bình để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề liên quan đến UKVFTA.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.4	Tổ chức tập huấn chuyên sâu về quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định UKVFTA cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Các cơ quan Trung ương	Các hội nghị, khóa tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.5	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, cập nhật về chính sách và thực tiễn các vụ kiện về phòng vệ thương mại của Việt Nam và các nước, các mặt	Sở Công Thương	Các cơ quan Trung ương	Các hội nghị, khóa tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định

Số thứ tự	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	hàng có nguy cơ bị nước ngoài điều tra, áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại nhằm cảnh sớm báo cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu				
1.6	Cập nhật các thông tin về tình hình thị trường Vương quốc Anh và Bắc Ai-len, tình hình thực hiện Hiệp định UKVFTA trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan trên địa bàn tỉnh (kết nối với Cổng thông tin FTA của Bộ Công Thương)	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan	Các tin, bài viết trên trang thông tin điện tử	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2. Xây dựng pháp luật, thể chế					
2.1	Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định UKVFTA .	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành có liên quan	Báo cáo kết quả rà soát, danh mục văn bản được rà soát và ban hành	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2.2	Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh để thu hút các nhà đầu tư nước ngoài cũng như các nhà đầu tư Vương quốc Anh và Bắc Ai-len đến đầu tư tại Thái Bình	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Các văn bản, cơ chế chính sách được rà soát	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2.3	Sở Tư pháp làm đầu mối thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chủ trì thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành có liên quan		Trong quá trình thực thi Hiệp định

Số thứ tự	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Tổ chức, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến nhằm hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ các mặt hàng chủ lực của Thái Bình trong và ngoài nước, đặc biệt là thị trường Vương quốc Anh và Bắc Ai-len. Tăng cường kết nối doanh nghiệp của Thái Bình với các doanh nghiệp tại Vương quốc Anh và Bắc Ai-len thông qua các cơ quan Đại diện của Việt Nam tại Vương quốc Anh và Bắc Ai-len	Sở Công Thương	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp	Hội nghị, chương trình xúc tiến	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.2	Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, doanh nghiệp đến các đối tác bạn hàng trong nước và quốc tế, trong đó có thị trường Vương quốc Anh và Bắc Ai-len	Sở Công Thương	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Các hình thức như hỗ trợ xây dựng Website, đăng tải thông tin trên trang Web uy tín, trên các trang sàn TMĐT quốc tế...	Năm 2021-2025
3.3	Triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ trong thực thi Hiệp định UKVFTA.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố	Các chương trình, đề án, kế hoạch	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.4	Nâng cao năng lực thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của UKVFTA	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố	Các khóa đào tạo, tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định

Số thứ tự	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.5	Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia vào cổng thông tin truy suất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh và kết nối với Cổng thông tin truy suất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố	Phần mềm quản lý thông tin truy suất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tỉnh Thái Bình; các buổi hội thảo, đào tạo, tập huấn cho các doanh nghiệp	2021-2025
3.6	Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục liên quan đến việc chứng nhận chủng loại gạo thơm khi được yêu cầu; trả lời, giải đáp kiến nghị của tổ chức, cá nhân về chứng nhận chủng loại gạo thơm.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.7	Hướng dẫn xây dựng mã số vùng trồng, chỉ dẫn địa lý, đảm bảo truy suất nguồn gốc và vệ sinh an toàn thực phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Hướng dẫn cho doanh nghiệp	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.8	Đẩy mạnh việc dạy nghề, liên kết đào tạo với các doanh nghiệp, nhằm cung ứng nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu hội nhập.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành có liên quan	Các lớp đào tạo, tập huấn	2021-2025
3.9	Nâng cao năng lực của cơ quan, tổ chức cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhằm đáp ứng các yêu cầu của Hiệp định UKVFTA và phòng chống gian lận xuất xứ hàng hóa	Sở Công Thương	Các cơ quan Trung ương	Tham gia các khóa tập huấn do các bộ, ngành trung ương liên quan tổ chức	Trong quá trình thực thi Hiệp định

Số thứ tự	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.10	Thực hiện thông quan hàng hóa, tăng cường kiểm tra xuất xứ đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phòng tránh việc trục lợi ưu đãi thuế quan từ Hiệp định UKVFTA	Chi cục Hải quan	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Kiểm tra, kiểm soát	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.11	Tăng cường quản lý về dược phẩm; hướng dẫn hỗ trợ các thủ tục về hồ sơ về đăng ký lưu hành thuốc	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Các cuộc thanh kiểm tra, kiểm soát	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững					
4.1	Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức về pháp luật bảo vệ môi trường, tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Các buổi tập huấn, hướng dẫn, tuyên truyền, các cuộc thanh tra, kiểm tra	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.2	Phối hợp triển khai đánh giá tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... do các Bộ ngành chủ trì triển khai (nếu có) và đề xuất các giải pháp để thực hiện có hiệu quả Hiệp định UKVFTA.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành có liên quan	Nội dung tham gia các hoạt động đánh giá	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.3	Triển khai các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt hỗ trợ người lao động bị mất việc làm tại các doanh nghiệp bị ảnh hưởng do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh trên thị trường.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành có liên quan	Các chương trình hỗ trợ	Trong quá trình thực thi Hiệp định